

Số: ~~1476~~ĐA-UBND

Ba Đình, ngày 5 tháng 7 năm 2021

ĐỀ ÁN

**Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh quận Ba Đình
giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Ba Đình lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình số 09-CTr/QU ngày 07/7/2020 của Quận uỷ về “*Phát triển sự nghiệp văn hóa, xây dựng người Ba Đình - Hà Nội thanh lịch - văn minh; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Đổi mới căn bản, phát triển toàn diện sự nghiệp giáo dục và đào tạo (GDĐT)*”; Đề án tổng thể số 1926/ĐA-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận về “*Phát triển toàn diện GDĐT quận Ba Đình giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030*”; trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh nhiệm kỳ 2015-2020, với quyết tâm khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đồng thời triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2020-2025, UBND quận Ba Đình xây dựng Đề án “*Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh quận Ba Đình giai đoạn 2021-2025*” gồm các nội dung cụ thể như sau:

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ, THỰC TRẠNG VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Giáo dục năm 2019;
- Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trường Tiểu học; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ GDĐT ban hành;
- Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “*Về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”;
- Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 29/5/2015 của liên bộ Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ Hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng GDĐT thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2014 Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về “*Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp*

ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế";

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Ba Đình lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình số 09-CTr/QU ngày 07/7/2020 của Quận ủy về “*Phát triển sự nghiệp văn hóa, xây dựng người Ba Đình - Hà Nội thanh lịch - văn minh; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Đổi mới căn bản, phát triển toàn diện sự nghiệp giáo dục và đào tạo (GDĐT)*”; Đề án tổng thể số 1926/ĐA-UBND ngày 30/10/2020 của UBND quận về “*Phát triển toàn diện GDĐT quận Ba Đình giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030*”.

II. THỰC TRẠNG CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC VÀ GIÁO DỤC HỌC SINH CÁC TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN

1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên, nhân viên tại các trường đủ về số lượng để phục vụ công tác quản lý và dạy học trong những năm qua. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 2.364, trong đó có 46,6% cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn (100% có trình độ trung cấp lý luận chính trị); 86% giáo viên đạt chuẩn, trong đó 18,6% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên các trường Mầm non công lập có 947 người, trong đó CBQL là 59 người, giáo viên 606 người, nhân viên 282 người, trong đó 100% đạt chuẩn (trên chuẩn đạt tỷ lệ 57%). Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo đúng quy định.

- Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên các trường Tiểu học công lập có 930 người, trong đó CBQL là 42 người, giáo viên 732 người, nhân viên 156 người. Giáo viên Tiểu học đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu dạy 2 buổi/ngày, chất lượng được đảm bảo (80% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn đạt tỷ lệ 12%).

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường THCS công lập có 719 người, trong đó CBQL là 28 người, giáo viên 665 người, nhân viên 26 người. Giáo viên THCS đủ về số lượng, đáp ứng được yêu cầu thực hiện đổi mới chương trình, chất lượng được đảm bảo (82% giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, trong đó trên chuẩn đạt tỷ lệ 18,6%).

2. Quy mô mạng lưới trường, lớp học, học sinh

- Quận Ba Đình có tổng số 49 trường công lập thuộc quận với 1.073 lớp học và 43.180 học sinh, trong đó cấp Mầm non có tổng số 20 trường công lập thuộc quận với 230 lớp và 7.053 trẻ; cấp Tiểu học có tổng số 17 trường công lập thuộc quận với 452 lớp và 19.312 học sinh; cấp THCS có tổng số 12 trường công lập thuộc quận với 391 lớp và 16.815 học sinh.

- Tổng số 1.097 phòng học bộ môn, phòng chức năng, nhà đa chức năng, phòng nghỉ giáo viên, phòng sinh hoạt chuyên môn, phòng thí nghiệm, phòng thư viện; trung bình 43 phòng/ trường học.

- Cơ sở vật chất được đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp theo hướng hiện đại

cho 44 trường thuộc quận giai đoạn 2016-2020 với tổng kinh phí hơn 1.707 tỷ đồng; cùng với đó là trang thiết bị dạy học được rà soát, bổ sung mua sắm mới hằng năm đảm bảo theo hướng chuẩn hóa.

- Trường đạt chuẩn quốc gia hiện là 36/49 trường, đạt tỷ lệ 73,4% (Mầm non: 15/20, đạt tỷ lệ 75%; Tiểu học: 11/17, đạt tỷ lệ 64,7%; THCS: 10/12, đạt tỷ lệ 83,3%), xếp thứ 20/30 quận, huyện, thị xã của Thành phố. Dự kiến đến hết năm 2021, số trường chuẩn quốc gia là 41/49 trường, đạt tỷ lệ 83,7%, xếp thứ 9/30 quận, huyện, thị xã của Thành phố.

3. Những kết quả đạt được

Ngành GDĐT quận đã có sự chuyển biến tích cực, rõ nét cả về quy mô lẫn chất lượng giáo dục những năm gần đây; cán bộ quản lý giáo dục của Ngành đã tích cực tham mưu cho Quận ủy-HĐND-UBND quận để ban hành các văn bản, chính sách, đề án, kế hoạch... bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực, căn bản, tạo chuyển biến trong công tác đổi mới GDĐT quận. Công tác giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, giáo dục đạo đức lối sống và giá trị sống kết hợp với giáo dục văn hóa được coi trọng, từ đó thúc đẩy nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh. Tạo bước phát triển vững chắc cả về “chất” và “lượng” trong quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục.

- Sự nỗ lực phấn đấu vươn lên không ngừng của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn ngành. Sự tích cực, chủ động, sáng tạo, say mê học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh tại các nhà trường.

- Công tác phổ cập giáo dục: Đảm bảo huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp học, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục cấp học đúng độ tuổi; 100% học sinh học Tiểu học và Mầm non học 2 buổi/ngày, trong đó số học sinh bán trú tại trường là 100%, THCS tỷ lệ học 2 buổi/ngày đạt 40%. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp theo tuyển sinh phù hợp, dần tạo sự đồng đều giữa các trường học.

- Chất lượng giáo dục toàn diện: Quan tâm thực hiện giáo dục đạo đức cho học sinh, thực hiện hiệu quả việc giảng dạy đại trà bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội”; kết quả giáo dục đại trà được duy trì ổn định. Kết thúc năm học hàng năm, 100% học sinh lớp 5 được công nhận hoàn thành chương trình bậc Tiểu học; 100% học sinh lớp 9 được xét tốt nghiệp, tỷ lệ thi vào lớp 10 công lập đạt kết quả cao xếp trong nhóm 05 quận, huyện, thị xã dẫn đầu thành phố. Riêng năm học 2019-2020 xếp thứ 3 thi vào lớp 10 THPT. Kết quả đánh giá chất lượng cấp mầm non 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình và đủ điều kiện vào học lớp 1; cấp tiểu học đạt 100% hoàn thành chương trình tiểu học đủ điều kiện vào lớp 6. Kết quả đánh giá học lực, hạnh kiểm ở cấp THCS theo Thông tư số 58/BGDĐT của Bộ GDĐT chính xác theo văn bản hướng dẫn của ngành, về hạnh kiểm: Tốt 96,44%; Khá 3,53%; Trung bình 0,03%. Về học lực: Giỏi 50,55%; Khá 34,01%; Trung bình 12,98%; Yếu Kém 2,46%.

- Về ứng dụng CNTT: 100% các trường sử dụng các phần mềm trong quản lý, dạy, học và kiểm tra đánh giá; 70% giáo viên có thể sử dụng thành thạo công

nghệ thông tin để khai thác tài liệu, thiết kế “giáo án điện tử”, ứng dụng CNTT vào dạy học hiệu quả. Nhiều sáng kiến kinh nghiệm, đồ dùng dạy học của giáo viên có tính ứng dụng cao, hiệu quả.

- Việc tổ chức học 2 buổi/ngày và dạy các môn tự chọn (ngoại ngữ, tin học, các môn năng khiếu), dạy học liên kết cơ bản được các trường thực hiện theo đúng hướng dẫn của ngành.

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao thu hút sự tích cực tham gia của học sinh trong các trường học. Hình thức tổ chức các hoạt động ngoại khoá có tính chất “vui mà học”, phong phú, đa dạng, góp phần rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

- Kết quả thi học sinh giỏi riêng năm học 2019-2020: Cấp Tiểu học tham gia giải Toán qua mạng có 21 học sinh đạt giải Thành phố, 16 học sinh vào vòng Quốc gia đạt huy chương. Kỳ thi Toán, Khoa học quốc tế tổ chức tại Việt Nam, học sinh Nguyễn Tiến Minh - TH Kim Đồng đạt huy chương vàng quốc tế. Thi IOE và Olympic Tiếng Anh có 98 học sinh đạt giải Thành phố, 24 học sinh vào vòng Quốc gia đạt huy chương; Tiêu biểu các trường TH Kim Đồng, Thành Công B, Hoàng Diệu. Cấp THCS có số học sinh giỏi cấp thành phố đạt 93 giải, cấp quốc gia đạt 116 giải và huy chương, 86 học sinh đạt huy chương quốc tế. Tiêu biểu các trường THCS Giảng Võ, THCS Phan Chu Trinh, THCS Thăng Long, THCS Thành Công, THCS Nguyễn Tri Phương.

- Các hoạt động dạy học và giáo dục học sinh bước đầu được triển khai ở một số trường về: Dạy học Tin học quốc tế; dạy học Toán và Khoa học quốc tế; dạy học STEM; dạy học ngoại ngữ; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh cũng đã đạt được những kết quả nhất định.

4. Tồn tại, hạn chế

- Sự phân bố giữa các trường chưa hợp lý về năng lực, trình độ quản lý, chất lượng dạy học và giáo dục, tạo sự không đồng đều về số lượng và chất lượng đội ngũ, bên cạnh đó vẫn còn một số trường khó khăn trong công tác nhân sự. Giáo viên ở một số trường luôn có sự biến động, thuyên chuyển thường xuyên ảnh hưởng trực tiếp tới chất lượng giáo dục. Chất lượng chuyên môn của một bộ phận giáo viên còn yếu, thiếu tính chuyên nghiệp nên chưa tạo được sức bật cho ngành giáo dục.

- Quận chưa có trường chất lượng cao, chưa có trường học thông minh; hiện trên địa bàn quận chỉ có 2/36 trường chuẩn quốc gia mức độ 2 (Tiểu học Hoàng Diệu và Mẫu giáo số 10), chiếm tỷ lệ 5,6%.

- Cơ sở vật chất trường học đã có sự quan tâm đầu tư thường xuyên, tuy nhiên do tốc độ tăng dân số cơ học nhanh tạo nên áp lực về sĩ số học sinh/lớp tại nhiều trường cao hơn quy định, nhất là cấp Tiểu học. Một số trường còn thiếu sân chơi, tập, nhà thể chất, phòng học bộ môn làm ảnh hưởng tới chất lượng dạy học và giáo dục.

- Một số trường nằm sâu trong ngõ, cơ sở vật chất xuống cấp, địa bàn dân trí thấp nên công tác tuyển sinh gặp nhiều khó khăn. Một số trường tỷ lệ tuyển sinh trái tuyển cao, tỷ lệ học sinh trên lớp vượt quá quy định nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của các nhà trường.

III. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung, của Thủ đô Hà Nội và của quận Ba Đình nói riêng, với yêu cầu “*Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT*” đã được Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đề ra thì GDĐT quận Ba Đình cần quán triệt sâu sắc các quan điểm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Nghị quyết, phù hợp với đặc thù của Thủ đô Hà Nội và phù hợp với điều kiện thực tiễn của quận Ba Đình theo Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 17/02/2014 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám, Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về “*Đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận Ba Đình lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra mục tiêu nâng cao chất lượng GDĐT của quận, phấn đấu đưa GDĐT vươn lên nhóm dẫn đầu của Thành phố.

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh, thực hiện thành công mục tiêu phát triển văn hóa - xã hội và giáo dục - đào tạo theo Chương trình 09-CTr/QU ngày 09/12/2020 của Quận ủy đòi hỏi rất nhiều sự nỗ lực, cố gắng và cần nhiều giải pháp căn bản, đồng bộ.

Với những yêu cầu đó, UBND quận Ba Đình xây dựng Đề án “*Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh giai đoạn 2021-2025*” là cần thiết giai đoạn hiện nay.

Phần II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Giữ vững và phát huy thế mạnh quận Ba Đình với vị trí luôn ở trong nhóm dẫn đầu thành phố Hà Nội về chất lượng giáo dục mũi nhọn. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và toàn diện; coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hình thành và phát triển nhân cách; quan tâm giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực học sinh; phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu; định hướng nghề nghiệp sớm cho học sinh. Tăng cường dạy học và giáo dục theo định hướng phát triển học sinh quận Ba

Đình thành công dân toàn cầu trong tương lai, trong đó chú trọng dạy học học sinh: Sử dụng thông thạo ngoại ngữ trong giao tiếp và học tập, nghiên cứu; kỹ năng tin học văn phòng và lập trình chuẩn quốc tế, học tập các toán và khoa học bằng tiếng Anh theo định hướng STEM...

2. Chỉ tiêu đến năm 2025

- 100% trường đảm bảo chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục ở các loại hình trường, lớp mầm non đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non, tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến;

- 100% trường mầm non đáp ứng mô hình “Trường, lớp mầm non hạnh phúc”, 100% trường mầm non tiếp tục thực hiện xây dựng “Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2;

- 100% trường mầm non đổi mới tiếp cận phương pháp STEAM, Montessori;

- 100% học sinh các trường Tiểu học và THCS được học tin học quốc tế, trong đó 30% học sinh Tiểu học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Tin học quốc tế IC3 Spark, 35% học sinh THCS đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Tin học quốc tế IC3 đối với tất cả các trường trong quận;

- 100% trẻ mầm non 5 tuổi, học sinh lớp 1, lớp 2 được làm quen với ngoại ngữ; 100% học sinh Tiểu học (lớp 3, 4, 5) và THCS được học chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm;

- 100% giáo viên ngoại ngữ Tiểu học và THCS đạt chuẩn về năng lực ngoại ngữ và phương pháp dạy học mới theo quy định khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam hoặc tương đương; 30% giáo viên Toán và môn Khoa học bằng tiếng Anh được đào tạo đạt trình độ B2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc Việt Nam hoặc tương đương;

- Tối thiểu 5/17 trường Tiểu học, 4/12 trường THCS có lớp học triển khai giảng dạy chương trình tích hợp tiếng Anh, tiếng Anh thông qua Toán, tiếng Anh thông qua Khoa học và tiếng Anh thông qua STEM;

- 100% các trường Tiểu học và THCS có xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh hàng năm.

- 100% trẻ được đánh giá theo mức độ mục tiêu chất lượng của chương trình giáo dục Mầm non đề ra theo kế hoạch năm học.

- 100% học sinh đều được đánh giá đạt về năng lực phẩm chất.

- 99,5 % học sinh THCS xếp loại hạnh kiểm cuối năm học đạt loại Tốt và Khá.

- 100% học sinh cấp Tiểu học và THCS có cơ hội tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, học sinh giỏi quốc gia, quốc tế và đạt nhiều giải cao.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về nâng cao chất lượng dạy, học và giáo dục học sinh

- Quán triệt Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu

cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” và các Chương trình của Thành ủy Hà Nội, Quận ủy Ba Đình về triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW.

- Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, vai trò vị trí của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đơn vị, tổ chức, vai trò của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh trong việc thực hiện đổi mới, căn bản toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục quận Ba Đình.

- Tổ chức quán triệt triển khai Đề án trong toàn ngành để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh thống nhất trong nhận thức triển khai thực hiện Đề án.

2. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học, công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh theo hướng coi trọng giáo dục phát triển năng lực và phẩm chất

- UBND quận giao Phòng GDĐT chỉ đạo, quán triệt các trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội về đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh.

- Nhận thức đúng về bản chất của đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, vận dụng dạy học hành động trải nghiệm,... Sử dụng các kỹ thuật dạy học hiện đại, bồi dưỡng phương pháp học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo cho học sinh. Tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý để nâng cao chất lượng hoạt động dạy học và giáo dục học sinh.

- Tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, năng lực tổ chức kiểm tra, đánh giá cho đội ngũ CBQL, giáo viên. Đối với các môn, nội dung giáo dục mới phải tổ chức tập huấn về lý thuyết và thực hành phương pháp đánh giá, tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn về chuyên đề đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá việc hiểu, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề trong học tập và thực tiễn, coi trọng sự tiến bộ về phẩm chất và năng lực của người học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, chương trình nhà trường phù hợp với thực tiễn, phù hợp với đối tượng học sinh thúc đẩy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh trong giải quyết vấn đề. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tăng cường tổ chức, bồi dưỡng các chuyên đề đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại. Áp dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới như: dạy học theo góc, kỹ thuật khăn trải bàn, dạy học thực hành, dạy học theo dự án, lớp học đảo ngược... trong việc giảng dạy các môn học, trong các tiết hội giảng, sinh hoạt chuyên môn hay chuyên đề cấp quận.

- Đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá, chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập,

nghiên cứu khoa học, kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, bài tập dự án...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh.

3. Đổi mới các hình thức tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục nhằm phát triển hài hòa đức, trí, thể, mỹ; thực hiện phương châm dạy người, dạy chữ và dạy nghề

- Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu, tích hợp các nội dung giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học để bồi dưỡng cho học sinh kiến thức về pháp luật, kiến thức xã hội cần thiết và kỹ năng sống hướng đến phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Đổi mới nội dung, phương pháp dạy học nhằm chú trọng phát triển năng lực của học sinh. Phương pháp dạy học theo quan điểm phát triển năng lực không chỉ chú ý tích cực hóa học sinh về hoạt động, trí tuệ mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống thực tiễn của cuộc sống và nghề nghiệp, đồng thời gắn hoạt động trí tuệ với hoạt động thực hành, thực tiễn.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng: "*Trường học thân thiện - học sinh tích cực*" nhằm phát huy tính chủ động tích cực, sáng tạo của học sinh trong học tập và các hoạt động xã hội một cách phù hợp, hiệu quả.

- Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu môn học cấp quận để tạo nguồn, bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi thành phố, quốc gia, quốc tế. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản lý chất lượng; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm của các nhà trường

- Xác định rõ và công khai trách nhiệm thực hiện, trách nhiệm phối hợp, trách nhiệm tham mưu thực hiện nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các nhà trường để mỗi CBQL, giáo viên, nhân viên xác định được quyền và trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ. Công khai minh bạch về tài chính, giám sát chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí.

- Nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, phụ huynh, học sinh của CBQL, giáo viên, nhân viên các trường học. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trên cổng thông tin điện tử của ngành, trên trang web. Xây dựng cơ chế, quy chế tạo điều kiện để xã hội, phụ huynh, học sinh tham gia giám sát, đánh giá công tác quản lý, tổ chức hoạt động và chất lượng hiệu quả của từng trường học.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý giáo dục, dạy học. Xây dựng quy chế thông tin, biểu mẫu thống kê, cập nhật số liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu chung

của Ngành GDĐT quận; đảm bảo công khai dữ liệu hàng tháng của từng cơ sở GDĐT, dữ liệu tổng hợp để các ban ngành, các tổ chức, khai thác, sử dụng trong quản lý, chỉ đạo và giám sát; tích cực cải cách thủ tục hành chính trong giáo dục đảm bảo thuận lợi cho giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và mở rộng quy mô, đa dạng hóa các mô hình trường học

- Triển khai hiệu quả, đúng tiến độ thực hiện Kế hoạch cải tạo sửa chữa... trang thiết bị trường lớp đồng bộ đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục theo yêu cầu đổi mới.

- Đồng bộ các điều kiện, các yếu tố cơ bản về kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để triển khai thực hiện tốt việc đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, triển khai thực hiện đổi mới Chương trình và sách giáo khoa.

- Đẩy mạnh cải tạo sửa chữa, xây dựng mới hệ thống trường, lớp, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học đồng bộ phục vụ dạy học theo Chương trình GDPT 2018. Đảm bảo vừa đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, vừa đáp ứng tiêu chuẩn về sĩ số học sinh/lớp nhằm thực hiện nội dung và phương pháp dạy học mới. Phấn đấu không để sĩ số học sinh/lớp vượt quy định của Bộ GDĐT khi triển khai chương trình, sách giáo khoa mới.

- Đa dạng hóa các mô hình trường, lớp học, mô hình học tập để đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng học tập của nhân dân, góp phần xây dựng xã hội học tập. Huy động các nguồn lực xã hội xây dựng các trường chất lượng cao, trường học thông minh, lớp học song bằng.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động giáo dục

- Công tác xã hội hóa giáo dục tập trung vào một số nội dung chủ yếu như: Cải thiện và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất phục vụ việc học tập của học sinh; bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống; tổ chức học tin học, Tiếng Anh tăng cường và hoạt động giáo dục hướng nghiệp, tư vấn hướng nghiệp phân luồng học sinh sau THCS; khuyến khích đưa giáo dục có yếu tố nước ngoài vào trong các nhà trường và thành lập mới những trường có yếu tố nước ngoài.

- Tổ chức tốt công tác phối hợp ba môi trường giáo dục nhà trường - gia đình - xã hội. Tuyên truyền tới phụ huynh học sinh phối hợp nhà trường quản lý, giáo dục học sinh, không để tình trạng học sinh bỏ học. Có hình thức cam kết giữa nhà trường, gia đình và học sinh không để xảy ra các hiện tượng mất trật tự an ninh, an toàn trường học, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật trong và ngoài nhà trường.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể khối dân vận, Hội khuyến học các cấp, Hội đồng giáo dục, các Trung tâm học tập cộng đồng, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các ban ngành đoàn thể để huy động mọi nguồn lực tham gia nâng cao chất lượng giáo dục.

- Khuyến khích hình thành các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn học giỏi. Tôn vinh khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong đóng góp cho sự phát triển giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của UBND Thành phố Hà Nội về đóng góp kinh phí của cha mẹ học sinh, các tổ chức, cá nhân ở các trường. Trước khi tiến hành huy động các nguồn lực từ phía cha mẹ học sinh để tăng cường cơ sở vật chất, các nhà trường phải xây dựng đề án và thực hiện theo đúng quy định về xã hội hóa giáo dục, nếu từ 80% trở lên cha mẹ học sinh đồng tình thì tiến hành tổ chức triển khai thực hiện.

Phần III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2022

- Tổ chức triển khai Đề án đến các phòng, ban liên quan, CBQL, giáo viên ngành GDĐT, đến cha mẹ học sinh và học sinh về ý nghĩa, mục tiêu triển khai thực hiện Đề án.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các nhà trường đảm bảo đủ điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 và lộ trình thay sách giáo khoa các cấp học.

- Củng cố đội ngũ cán bộ, chuyên viên Phòng GDĐT theo hướng nâng chuẩn về trình độ chuyên môn, năng lực làm việc và năng lực quản lý.

- Phối hợp với phòng Nội vụ quận xây dựng và tham mưu thực hiện kế hoạch điều động luân chuyển cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các trường tạo sự đồng đều về chất lượng giáo dục.

- Triển khai hiệu quả các Đề án về Triển khai dạy học Tin học quốc tế; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ; Dạy học Toán và Khoa học quốc tế; Kế hoạch về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án.

2. Giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh đại trà và bồi dưỡng học sinh giỏi, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị đồng bộ, hiện đại để hoàn thành kế hoạch xây dựng trường chất lượng cao, trường học thông minh;

- Phối hợp Phòng Nội vụ quận xây dựng và thực hiện kế hoạch điều động luân chuyển CBQL, giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục củng cố, duy trì và tăng cường các hoạt động chuyên môn nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục, đẩy mạnh hội nhập và hợp tác quốc tế về giáo dục, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi quốc tế bổ ích, chất lượng.

- Đánh giá, tổng kết giai đoạn triển khai thực hiện Đề án.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí triển khai thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách quận và nguồn kinh phí thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình công tác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường nguồn xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân và phụ huynh học sinh để hỗ trợ các hoạt động: Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi dự thi thành phố, quốc gia, quốc tế, dạy Tiếng Anh, Tin học quốc tế, dạy học Toán và Khoa học quốc tế, giáo dục STEM, bồi dưỡng kỹ năng sống cho học sinh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị chức năng thuộc UBND quận tuyên truyền, quán triệt nội dung và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng quy chế phối hợp giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị chức năng thuộc UBND quận trong công tác quản lý, giám sát thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục học sinh trên địa bàn quận.

- Chủ trì công tác rà soát phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của UBND quận xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch nhằm chuẩn bị đầy đủ mọi điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đồng bộ tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 và thay sách giáo khoa cấp Tiểu học và THCS theo lộ trình.

- Thực hiện quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo mục tiêu, chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục; kiểm định chất lượng giáo dục để đảm bảo chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận.

- Củng cố và nâng cao chất lượng dạy, học và giáo dục học sinh; tiếp tục phát triển và xây dựng các trường chất lượng cao theo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của quận.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch quận tham mưu UBND quận khảo sát thực tế danh mục, kế hoạch về xây dựng, cải tạo sửa chữa trường, lớp, mua sắm trang thiết bị đảm bảo phục vụ dạy học theo Chương trình, sách giáo khoa 2018, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Bộ GDĐT về sĩ số học sinh/lớp.

2. Phòng Nội vụ quận

- Chủ trì phối hợp với phòng GDĐT đổi mới cách thức đánh giá và sử dụng nhà giáo, cán bộ quản lý; tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại, đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng, luân chuyển, điều động CBQL, giáo viên hằng năm tạo sự đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường trong quận.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo nhằm đảm bảo đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới theo lộ trình.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận

- Xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm, hướng dẫn lập dự toán, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu HĐND và UBND quận phân bổ ngân sách đảm bảo các điều kiện để thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên triển khai cho việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục. Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước về miễn, giảm học phí đối với người học đảm bảo công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ GDĐT.

- Chủ trì tham mưu UBND quận về quy định quản lý thu chi học phí và các khoản thu khác của các cơ sở giáo dục; mức thu chi đối với trường công lập chất lượng cao; phối hợp với Phòng GDĐT hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định này.

- Hướng dẫn việc thực hiện công tác tài chính và xử lý tài sản của các cơ sở giáo dục khi chuyển đổi mô hình hoạt động.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu UBND quận cơ chế chính sách về tài chính cho sự nghiệp GDĐT quận.

4. Phòng Quản lý đô thị và Phòng Tài nguyên Môi trường quận

- Chủ trì tham mưu UBND quận về quỹ đất xây dựng trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt; triển khai thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, xác định vị trí đất dành xây dựng các trường công lập.

- Chủ trì tham mưu công khai quy hoạch, các quy trình thủ tục tạo điều kiện nhanh chóng, thuận lợi việc thỏa thuận quy hoạch cho các trường công lập và ngoài công lập. Ưu tiên quỹ đất xây dựng mới, cải tạo và mở rộng diện tích trường học nhất là các trường đạt chuẩn Quốc gia.

- Chủ trì tham mưu xây dựng nhu cầu sử dụng đất của các trường công lập, ngoài công lập; thẩm định nhu cầu sử dụng của các chủ đầu tư, công bố công khai kế hoạch sử dụng đất.

5. Phòng Văn hoá và Thông tin quận

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài với nhiều thể loại, hình thức phong phú để tuyên truyền nội dung của Đề án, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quận ủy, trong đó quan tâm tuyên truyền các nhiệm vụ và giải pháp then chốt, đột phá.

6. Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao quận

- Phối hợp với phòng GDĐT xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình nhằm tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao trong toàn ngành để thúc đẩy chất lượng giáo dục toàn diện góp phần đẩy mạnh phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*"

- Chủ trì phối hợp với Phòng GDĐT, UBND các phường tham mưu UBND quận xây dựng quy hoạch cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động văn hóa, TDTT đối với các trường để đảm bảo thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

7. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận

Thực hiện nghiêm túc theo nội dung của Đề án.

Trên đây là Đề án “Nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục học sinh giai đoạn 2021 - 2025”, UBND quận yêu cầu các phòng, ban, ngành có liên quan, các trường Tiểu học và THCS tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất về UBND quận (qua Phòng GDĐT quận) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT Quận ủy;
- TT HĐND, UBND quận;
- Đ/c Chủ tịch và các đ/c Phó chủ tịch UBND quận;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT.

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tạ Nam Chiến

CH. T. D.